

Số: 165/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 14 tháng 8 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND
ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư
công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 10 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 883/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1066/QĐ-BKHĐT ngày 16/7/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh và giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 và năm 2019 cho các dự án tại Phụ lục 1a, 1b kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14;

Trên cơ sở Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Hòa Bình, Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Hòa Bình,

Xét Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh thông tin dự án và tổng mức đầu tư của 01 dự án tại Biểu số 06-NSDP, Nghị quyết số 95/2018/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

- Tên dự án: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020 - EU tài trợ.

- Tổng mức đầu tư: 59.076 triệu đồng.

Điều 2. Bổ sung 03 dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài) giai đoạn 2016-2020, với tổng số vốn là 270.800 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 3. Bổ sung 04 dự án vào danh mục dự án tiếp tục vận động nguồn vốn ODA và đề nghị trung ương bố trí vốn trong giai đoạn 2016 - 2020 với tổng vốn đầu tư dự kiến: 5.982,584 tỷ đồng, cụ thể:

1. Dự án Kết nối giao thông và thủy lợi tỉnh Hòa Bình với hệ thống hạ tầng giao thông quốc gia. Tổng mức đầu tư dự kiến 2.600 tỷ đồng.

2. Dự án Phát triển đô thị xanh thích ứng với biến đổi khí hậu thị trấn Kỳ Sơn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tổng mức đầu tư dự kiến 1.079,948 tỷ đồng.

3. Dự án Đường cứu hộ cứu nạn vùng ngập lũ thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Tổng mức đầu tư dự kiến 315,756 tỷ đồng.

4. Dự án cầu Hòa Bình 5. Tổng mức đầu tư dự kiến 1.986,880 tỷ đồng.

Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVI, Kỳ họp thứ 10 (Kỳ họp Bất thường) thông qua ngày 14 tháng 8 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /*lv*

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, PCT);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- LĐ Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT, TH.



Trần Đăng Ninh

DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NƯỚC NGOÀI (VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI) NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 14/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Đơn vị tính: triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Nhà tài trợ	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư						Kế hoạch đầu tư trung hạn vốn nước ngoài nguồn NSTW giai đoạn 2016 - 2020			Ghi chú
				Số QĐ, ngày, tháng, năm	TMĐT			Tổng số	Trong đó:				
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn đối ứng			Vốn nước ngoài (theo hiệp định)		Vốn vay	Vốn viện trợ	
						Tổng số	Trong đó: NSTW		Tổng số	Trong đó: cấp phát từ NSTW			
TỔNG SỐ					515.198	113.054	0	402.144	362.144	270.800	242.000	28.800	
1	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018-2020-EU tài trợ	EU	2018-2020	3337/QĐ-BTC ngày 17/9/2018; 1651/QĐ-TTg ngày 27/10/2017; 980/QĐ-UBND ngày 17/4/2018	59.076	19.076	0	40.000		28.800		28.800	
2	Dự án Phát triển nông nghiệp có tưới (WB7)	WB	2014-2020	2833/QĐ-UBND ngày 27/11/2013; 252/QĐ-BNN ngày 04/9/2014; 88/QĐ-UBND ngày 22/01/2014	423.122	82.978	0	340.144	340.144	220.000	220.000		
3	Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2	ADB	2019-2021	1534/QĐ-TTg ngày 03/8/2016; 2681/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2016; 2063/QĐ-UBND ngày 31/10/2018; 2503/QĐ-UBND ngày 29/10/2018	33.000	11.000		22.000	22.000	22.000	22.000		



CHỦ TỊCH
Trần Đăng Ninh